

Số: /UBND-BTC

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2023

THỂ LỆ

Hội thi “Hoà giải viên giỏi thành phố Bắc Kạn lần thứ IV” năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 325/KH-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi tỉnh Bắc Kạn lần thứ IV” năm 2023; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 14/6/2023 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc tổ chức Hội thi “Hoà giải viên giỏi thành phố Bắc Kạn lần thứ IV” năm 2023; Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi “Hoà giải viên giỏi thành phố Bắc Kạn lần thứ IV” năm 2023 và căn cứ Thể lệ Hội thi “Hòa giải viên giỏi tỉnh Bắc Kạn lần thứ IV” năm 2023 của Ban Tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” tỉnh Bắc Kạn.

Ban Tổ chức Hội thi “Hoà giải viên giỏi thành phố Bắc Kạn lần thứ IV” năm 2023 (sau đây viết tắt là Hội thi) ban hành Thể lệ Hội thi, cụ thể như sau:

I. HÌNH THỨC THI

- Hội thi được tổ chức theo hình thức sân khấu, các Đội tham dự Hội thi sẽ lần lượt lên sân khấu theo kết quả bốc thăm và sự sắp xếp của Ban Tổ chức để trả lời các câu hỏi; đồng thời, thể hiện sự hiểu biết kiến thức pháp luật, kỹ năng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình thông qua việc xử lý tình huống cụ thể thường gặp tại cơ sở và tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu, chấp hành pháp luật.

- Thí sinh dự thi phải tuân thủ sự hướng dẫn của Ban Tổ chức, Ban Giám khảo và người dẫn chương trình Hội thi. Trang phục của thí sinh dự thi phải chỉnh tề, lịch sự (thí sinh là người dân tộc thiểu số được chọn trang phục truyền thống của dân tộc mình).

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Đối tượng dự thi

- Hoà giải viên được bầu và công nhận theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố.

- Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký, Tổ phục vụ không được tham gia dự thi.

2. Đội thi

- Có 08 đội thi tham gia (mỗi xã, phường thành lập 01 đội thi).

- Mỗi đội thi gồm 03 Hòa giải viên (*có cả nam và nữ*), trong đó cử 01 thành viên làm Đội trưởng.

- Riêng phần thi “*Chào hỏi*” và “*Tiểu phẩm*”, ngoài 03 Hoà giải viên thi chính nêu trên, các đội thi có thể huy động người tham gia các vai diễn phụ (*tối đa không quá 07 người/đội, khuyến khích là các hòa giải viên*).

III. NỘI DUNG THI

- Quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động hoà giải ở cơ sở; nghiệp vụ hoà giải.

- Những kiến thức phổ thông về pháp luật, trong đó chú trọng các quy định của pháp luật về dân sự, đất đai, hôn nhân và gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, v.v...

- Những kiến thức về xã hội, đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc, hương ước quy ước văn hoá, văn học dân gian (*ca dao, tục ngữ, thơ ca, hò, vè...*) cần thiết cho hoạt động hoà giải ở cơ sở.

IV. THỂ THỨC THI

1. Phần thi Chào hỏi:

- Mỗi đội tự giới thiệu ngắn gọn về đội thi của mình, đặc thù và tình hình công tác hoà giải ở cơ sở của địa phương bằng các hình thức phù hợp (*kể chuyện, thơ, ca, hò, vè...*) sinh động, hấp dẫn, thể hiện được nét đặc sắc văn hóa của địa phương.

- Thời gian: Tối đa 5 phút (*kể cả thời gian giới thiệu*)

- Điểm tối đa cho phần thi này là 20 điểm.

2. Phần thi Kiến thức: Tổng điểm cho phần thi này là 40 điểm.

Ở phần thi này các đội sẽ lựa chọn gói câu hỏi (*Gói câu hỏi bao gồm 10 câu hỏi dưới dạng trắc nghiệm và 01 tình huống*)

2.1. Trả lời câu hỏi trắc nghiệm:

Phần thi này gồm 10 câu hỏi trắc nghiệm

- Người dẫn chương trình đọc từng câu hỏi cho đội thi, đội thi trả lời câu hỏi bằng cách lựa chọn đáp án A, B, C, D.

- Thời gian suy nghĩ đối với mỗi câu hỏi là 30 giây. Ngay sau khi hết 30 giây, theo hiệu lệnh của người dẫn chương trình, các đội thi phải đưa ra câu trả lời của đội mình. Nếu sau khi có hiệu lệnh của người dẫn chương trình mà không trả lời thì không được tính điểm.

- Điểm tối đa cho phần thi này là 20 điểm. Mỗi câu trả lời đúng được 2 điểm, trả lời sai được 0 điểm.

2.2. Trả lời tình huống

- Người dẫn chương trình đọc tình huống để các đội thi trả lời.
- Thời gian suy nghĩ, trao đổi, thống nhất cử đại diện để trả lời câu hỏi tình huống là 60 giây. Hết 60 giây, theo hiệu lệnh của người dẫn chương trình, các đội thi phải đưa ra câu trả lời của đội mình. Nếu sau khi có hiệu lệnh của người dẫn chương trình mà không trả lời thì không được tính điểm.

- Điểm tối đa cho phần thi này là 20 điểm.

- | | |
|---|---------|
| + Trả lời đúng quy định của pháp luật: | 10 điểm |
| + Liên hệ thực tế tại địa phương: | 05 điểm |
| + Diễn đạt lưu loát, cụ thể, rõ ràng, truyền cảm: | 05 điểm |

3. Phần thi Tiểu phẩm:

Mỗi Đội thi trình diễn tiểu phẩm dưới các hình thức kịch nói, ca kịch hoặc các hình thức nghệ thuật, sân khấu khác phù hợp về một vụ việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở đã xảy ra tại địa phương, được tổ hoà giải tiến hành hoà giải thành công và mang lại hiệu ứng tích cực (*tình huống pháp luật tranh chấp về đất đai, dân sự, hôn nhân, bạo lực gia đình, bảo vệ môi trường v.v...*).

- Thời gian: Tối đa 10 phút (*kể cả thời gian giới thiệu*)

- Điểm tối đa cho phần thi này là 40 điểm.

- | | |
|--|---------|
| + Nội dung bám sát vào chủ đề hòa giải: | 15 điểm |
| + Diễn xuất tự nhiên, thu hút: | 15 điểm |
| + Đạo cụ, trang phục phù hợp, có sự đầu tư: | 05 điểm |
| + Điểm thưởng cho các tiết mục tự biên, tự diễn: | 05 điểm |

V. PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM VÀ XÉT THƯỞNG

1. Phương pháp chấm điểm:

Ban Giám khảo chấm bằng phiếu điểm đối với các phần thi.

- Điểm từng phần thi là điểm trung bình cộng của các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm cho phần thi đó.

- Tổng điểm của đội thi (3 phần thi) là tổng điểm trung bình cộng của các thành viên Ban Giám khảo chấm điểm cho các phần thi đó.

- Khi kết thúc cuộc thi, Ban Giám khảo sẽ thống nhất để lựa chọn xếp hạng theo tổng số điểm được xếp thứ tự từ cao đến thấp để công bố giải thưởng theo quy định.

- Nếu điểm của thành viên Ban giám khảo chấm cho cùng phần thi của 01 đội thi mà có tổng số điểm chênh lệch nhau giữa người chấm cao nhất và thấp nhất từ 05 điểm trở lên thì Trưởng ban giám khảo quyết định thẩm định lại.

- Nếu nhiều đội thi có tổng số điểm bằng nhau thì Ban giám khảo căn cứ vào số điểm của phần thi kiến thức của đơn vị nào cao hơn thì được xếp loại cao hơn. Nếu phần thi kiến thức cũng bằng nhau thì căn cứ vào số điểm của phần thi tình huống của đơn vị nào cao hơn thì được xếp loại cao hơn. Nếu tất cả 3 phần thi của nhiều đội bằng điểm nhau thì Ban Tổ chức sẽ cho trả lời câu hỏi phụ dưới dạng tình huống.

2. Nguyên tắc trừ điểm:

Thời gian: Đối với mỗi phần thi quá 01 phút trừ 01 điểm, quá 2 phút trừ 2 điểm (theo lũy tiến).

VI. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Giải tập thể

- **Giải nhất:** 01 giải, phần thưởng trị giá: 2.000.000 đồng;
- **Giải nhì:** 02 giải, phần thưởng mỗi giải trị giá: 1.500.000 đồng;
- **Giải ba:** 02 giải, phần thưởng mỗi giải trị giá: 1.000.000 đồng;
- **Giải khuyến khích:** 03 giải, phần thưởng mỗi giải trị giá: 500.000 đồng.

2. Giải phụ

Mỗi giải trị giá 130.000 đồng, do Ban Tổ chức quyết định bao gồm:

- 01 Giải cho Đội có màn chào hỏi ấn tượng nhất.
- 01 Giải cho Đội có phần thi Tiểu phẩm hay nhất.

VII. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Các thí sinh dự thi, trưởng đoàn có thí sinh dự thi có quyền khiếu nại về số điểm của Ban giám khảo; số điểm bị trừ; tổng số điểm do Tổ thư ký tổng hợp đối với mình hoặc thí sinh của đoàn mình.

Trưởng đoàn có thí sinh dự thi có quyền khiếu nại đối với quyết định trao giải tập thể của Ban tổ chức Hội thi.

Thẩm quyền giải quyết khiếu nại thuộc Ban Tổ chức Hội thi./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- CT, PCT UBND TP;
- Thành viên BTC;
- Thành viên BGK, Tổ Thư ký, Tổ phục vụ;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TP.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Nguyễn Thị Huế